

Bản án số: 206/2018/HSPT

Ngày 28 - 06 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung.

Các Thẩm phán: Ông Trương Công Bình.

Ông Nguyễn Tấn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 172/2018/HSPT ngày 24/5/2018 đối với bị cáo Y B Mlô về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Do bị cáo Y B Mlô kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y B Mlô** (Tên gọi khác: Ama P), sinh năm 1994, tại: huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn E, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y D Niê, sinh năm 1972 và con bà H’ D Mlô, sinh năm 1973; bị cáo có vợ là H’ T Mlô, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại theo quyết định cho bảo lãnh số 01/QĐ ngày 30/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2017, sau khi dự tiệc đám hỏi tại nhà bà con ở buôn M’B, xã H, huyện K, Y B Mlô điều khiển xe mô tô biển số 47F1-017.xx là loại xe có dung tích xi lanh 132cm³ chở theo sau Y Y S Mlô đi trên đường liên xã, hướng từ xã

B (huyện P) đi xã H (huyện K) để đi ra thị trấn E, huyện K chơi. Khi đi đến đoạn đường trước nhà bà Lê Thị Q thuộc buôn M, xã H, huyện K, lúc này khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày. Y B điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 50km/h, đi ở phần giữa đường, có lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi thì phát hiện xe mô tô biển số 47M3-25xx do anh Y G Krông điều khiển đang đi phía trước ngược chiều đến, do khoảng cách giữa hai xe quá gần nên Y B không kịp xử lý và đã để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào xe mô tô do Y G điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm anh Y G bị thương nặng và chết vào ngày 28/8/2017, Y B bị thương gãy đốt ngón tay bàn tay trái, Y Y S bị trầy xước nhẹ, xe mô tô biển số 47M3-25xx bị hư hỏng.

Bị cáo Y B Mlô chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, lúc điều khiển xe gây tai nạn Y B đã uống rượu, bia trong người có nồng độ cồn 0,491mg/1 lít khí thở. Sau khi gây tai nạn, do sợ nên Y B đã tự ý đưa xe mô tô của mình bỏ trốn khỏi hiện trường, Cơ quan điều tra đã truy tìm và yêu cầu Y B đưa xe mô tô quay lại hiện trường để tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường liên xã trước nhà bà Lê Thị Q thuộc buôn M, xã H, huyện K là đoạn đường thẳng, được rải bê tông nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 3m50, cách trung tâm hiện trường 100m về hai hướng không có cọc tiêu, biển báo hiệu đường bộ. Điểm đụng (vị trí va chạm đầu tiên giữa hai xe chiếu vuông góc xuống mặt đường) được xác định nằm trên phần đường nhựa bên phải và cách mép đường nhựa bên phải theo hướng từ xã H (huyện K) đi xã B (huyện P) là 1m57, cách trực sau xe mô tô 47M3-25xx là 14m35, cách trực sau xe mô tô 47F1- 017.xx là 11m35.

Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn: Xe mô tô biển số 47M3 – 25xx sau tai nạn có các dấu vết: Mặt nạ bung rời khỏi vị trí ban đầu; đầu tay lái bên trái bị cong về sau 0m02 so với vị trí ban đầu, mặt trước đầu tay lái lõm vào trong 0m01; đầu tay lái bên phải có vết chà xước kim loại kích thước 0m05 x 0m02; mặt tiếp giáp đất lốp sau có vết mài mòn cao su kích thước 0m20 x 0m05. Xe mô tô biển số 47F1- 017.xx sau tai nạn có các dấu vết: Mặt trước đầu tay nắm bên trái bị trầy xước sơn; đèn xi nhan bên trái bị vỡ kích thước 0m04 x 0m02; mặt ngoài đầu phanh trái có vết mài mòn kim loại kích thước 0m005 x 0m01; mặt ngoài trục cần đạp nổ có vết chà xước kim loại kích thước 0m01 x 0m02; mặt ngoài bên trái chân chống giữa có vết chà xước kim loại kích thước 0m03 x 0m002.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 380/PY-T.Th ngày 20/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Y G Krông là hôn mê, suy hô hấp không hồi phục do chấn thương sọ não nặng/TNGT.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/2018/KL-HĐ992 ngày 10/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận: Chiếc xe mô tô biển số 47M3 – 25xx sau tai nạn bị hư hỏng thiệt hại trị giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 47M3-25xx, nhãn hiệu PLATCO, màu sơn nâu và 01 xe mô tô biển số 47F1- 017.xx, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn đỏ - đen. Hiện nay cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả lại cho các chủ sở hữu.

*** *Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:***

Tuyên bố bị cáo Y B Mlô phạm tội: *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Y B Mlô 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/4/2018, bị cáo Y B Mlô kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Y B Mlô và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 04 (Bốn) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo; Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo Y B Mlô tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 25/8/2017, bị cáo Y B Mlô điều khiển xe mô tô biển số 47F1-017.xx là loại xe có dung tích xi lanh 132cm³ chở theo sau Y Y S Mlô đi trên đường liên xã, hướng từ xã B đi xã H để đi ra thị trấn E, huyện K chơi. Khi đi đến đoạn đường trước nhà bà Lê Thị Q thuộc buôn M, xã H, huyện K thì phát hiện xe mô tô biển số 47M3-25xx do anh Y G Không điều khiển đang đi phía trước ngược chiều đến, do bị cáo điều khiển xe mô tô đi ở phần giữa đường, có lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi và khoảng cách giữa hai xe quá gần nên Y B không kịp xử lý và đã để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào xe mô tô do Y G điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm anh Y G bị thương nặng và chết vào ngày 28/8/2017. Khi gây ra tai nạn, bị cáo Y B Mlô chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, lúc điều khiển xe gây tai nạn Y B đã uống rượu, bia trong người có nồng độ cồn 0,491mg/1 lít khí thở. Sau khi gây tai nạn, do sợ nên Y B đã tự ý đưa xe mô tô của mình bỏ trốn khỏi hiện trường. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y B Mlô về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Y B Mlô là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y B Mlô mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, có như vậy mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Y B Mlô phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y B Mlô – Giữ nguyên bản án sơ thẩm 26/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về

hình phạt.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Y B Mlô 04 (Bốn) năm tù**, về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Y B Mlô phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA hình sự CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung